

CÔN ĐẢO - NƠI ĐẤT THIÊNG GỌI HỒN DÂN TỘC

Có những chuyến đi khi trở về người ta mang theo quà, có những chuyến đi khi trở về người ta mang theo những bức ảnh đẹp nhưng chuyến đi Côn Đảo này – khi trở về, chúng tôi mang theo một vết thương. Không phải vết thương trên da thịt. Mà là vết thương nằm thẳng giữa ngực - nơi mà dù đã về đến nhà rồi, nằm xuống rồi, nhắm mắt rồi – vẫn còn nhói. Và kỳ lạ thay – cái đau ấy không khiến người ta muốn quên đi. Mà ngược lại, muốn ôm chặt lấy nó vì đó là cách duy nhất để biết mình vẫn còn là người Việt Nam, vẫn còn nhớ, vẫn còn thương, vẫn còn biết ơn.

Ba Giờ Sáng – Và một điều gì đó khác với mọi chuyến đi - Xe lăn bánh lúc 3 giờ sáng trời tối, đường vắng, đa số mọi người trên xe đều chưa kịp tỉnh ngủ hẳn. Nhưng không ai than mệt không ai cầu nhàu. Có điều gì đó trong không khí của chuyến đi này – ngay từ khoảnh khắc đầu tiên – đã khiến người ta hiểu rằng - đây không phải một chuyến đi chơi mà đây là một cuộc hành hương. Chúng tôi – những đảng viên của Chi bộ Trường THPT Bình An – đang lên đường đến một nơi mà ở đó không chỉ là đất mà là xương - là máu - là hơi thở cuối cùng của hàng ngàn con người đã chọn cái chết thay vì quỳ gối, đầu hàng.

Côn Đảo – Lần đầu tôi nhìn thấy bằng mắt nhưng đã thấy ghen trong tim - Tàu cập bến, Côn Đảo hiện ra trước mắt đẹp đến nao lòng – biển xanh như ngọc bích, rừng xanh trùm lên những ngọn đồi, gió mặn thổi mát rượi vào mặt. Thiên nhiên nơi đây quá đỗi hào phóng, quá đỗi hiền hòa nhưng chỉ cần một giây nhớ lại nơi này từng là gì – trái tim người ta liền thắt lại. Vùng đất đẹp như tranh này, một thời là nơi người ta bị tra tấn đến tởm - Là nơi tiếng kêu cứu không ai nghe thấy ngoài sóng biển - Là nơi mà người ta đến và rất nhiều người không bao giờ được trở về. Sự tương phản ấy – giữa vẻ đẹp của thiên nhiên và sự tàn khốc của lịch sử – cứ đập thẳng vào ngực, không báo trước, không thương tiếc.

Điểm đến đầu tiên của Chi bộ chúng tôi là chùa Vân Sơn Tự - Nơi lịch sử trầm hùng mang nặng hồn dân

tộc- Theo lời kể của anh hướng dẫn viên thì Chùa được xây dựng vào năm 1964. Ban đầu, ngôi chùa được xây dựng nhằm phục vụ nhu cầu tâm linh cho các quan chức và binh lính chế độ cũ đóng quân trên đảo. Nhưng ít ai biết rằng, chính những người tù có án chung thân bị giam ở trại Phú Hải đã phải gánh vác nguyên liệu từ chân núi lên đỉnh để xây nên ngôi chùa này trong gian khổ và đau thương. Vì thế Ngôi chùa không chỉ là công trình kiến trúc mà còn là chứng nhân lịch sử thấm đẫm máu và nước mắt của những người con đất Việt. Đứng trước cổng chùa, nhìn ra một bên là biển xanh mênh mông, một bên là núi rừng trùng điệp, lòng tôi bỗng thấy lạ kỳ yên tĩnh. Mùi hương trầm thoang thoảng, tiếng chuông ngân nhẹ giữa gió biển – tất cả như cuốn đi mọi bộn bề chỉ còn lại sự thành kính và biết ơn.

Đến với Miếu Bà– Nỗi đau của một Người Mẹ vượt qua cả thời gian - ngôi miếu nhỏ, khói hương mỏng nhưng đứng ở đó, tôi nghe trong gió như có tiếng khóc của một người mẹ vẫn chưa

thôi tìm con. Người ta nói đất Côn Đảo linh thiêng là vì có quá nhiều nỗi đau chưa tan. Tôi tin điều đó - Bởi vì đứng ở bất cứ đâu trên hòn đảo này, người ta cũng cảm nhận được một thứ gì đó vô hình đang chạm vào vai mình, nhẹ thôi nhưng đủ để nhắc: "Đừng quên, đừng bao giờ quên."

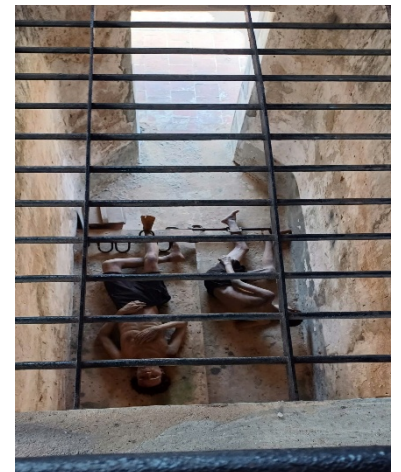
Chiều xuống, Chi bộ chúng tôi vào Nghĩa Trang Hàng Dương – Nơi tôi đã khóc mà không kịp cúi mặt giấu đi giọt nước mắt. Thật sự mà nói, Tôi không biết mô tả cảm giác bước vào đó như thế nào cho đúng. Không gian bỗng trở nên khác – không khí khác, ánh sáng khác và cả tiếng bước chân của chính mình cũng khác. Tất cả mọi người đều tự nhiên đi chậm lại, không ai bảo ai. Như thế đôi chân hiểu rằng nơi đây cần được bước qua bằng sự kính trọng tuyệt đối. Hàng ngàn ngôi mộ, hàng ngàn cái tên, hàng ngàn cuộc đời đã dừng lại ở nơi này – nhiều người còn rất trẻ, trẻ hơn cả những học sinh chúng tôi đang dạy mỗi ngày. Và rồi chúng tôi đến trước mộ chị Võ Thị Sáu - Hoa tươi đặt đây, hương khói nghi ngút. Người ta đứng quanh mộ chị đông mà lặng như tờ. Tôi đứng đó nhìn tấm bia mộ và nước mắt tự nhiên chảy ra – không kịp nghĩ, không kịp chuẩn bị. Chỉ là khóc - Khóc cho một người con gái đã hy sinh khi tuổi đời còn quá xanh, khóc vì biết rằng trước khi ngã xuống, chị đã nhìn thẳng vào họng súng kẻ thù mà không run. Khóc vì thấy mình – người đang sống trong hòa bình, được đứng trên bục giảng mỗi ngày – chưa bao giờ phải chịu đựng một phần triệu những gì chị đã trải qua. Nhưng xen lẫn trong nước mắt ấy, là một niềm Tự Hào rưng rưng không thể diễn tả thành lời. Tự Hào vì chị là người Việt Nam, Tự Hào vì máu chảy trong huyết quản của dân tộc này là thứ máu không biết cúi đầu trước bạo quyền uy, chèn ép. Tự Hào



vì cha ông chúng ta đã sống đẹp đến mức – hàng chục năm sau khi họ đã ra đi – người đang sống vẫn còn đứng khóc trước mộ họ.



Sáng ngày thứ hai, Chi bộ đến thăm **Bảo tàng Côn Đảo và Chuồng Cọp – Nơi Lịch sử không cho phép ta nhìn bằng ánh mắt thân nhiên**. Đến Chuồng Cọp – tôi mới hiểu tại sao người ta gọi đó là "địa ngục trong địa ngục". Những ô giam bé đến mức một người nằm xuống là chạm tường. Những thanh sắt gỉ sét nhưng vẫn toát lên vẻ lạnh lẽo tàn nhẫn. Những cùm chân vẫn còn đó, im lặng mà như đang kể lại tất cả. Ánh sáng không vào được. Không khí không vào được. Tôi đứng nhìn và cố tưởng tượng – một con người bị giam trong đó, ngày qua ngày không thấy mặt trời, không nghe tiếng người thân... Và rồi tôi dừng lại. Vì tôi không đủ can đảm tưởng tượng tiếp. Nhưng điều khiến tôi vừa đau vừa vỡ òa trong tự hào là: dù bị giam cầm trong chốn tối tăm khắc nghiệt đến vậy – các chiến sĩ cách mạng của chúng ta không khai, không phản bội, không khuất phục, không li Đảng. Họ hát, họ dạy nhau học chữ trong bóng tối. Họ giữ lửa lý tưởng cháy mãi ngay giữa lòng địa ngục. Tôi tự hỏi, Thế hệ cha ông ấy – họ là con người hay là thần thánh? Sự thật là chính tôi cũng không biết. Tôi chỉ biết rằng nhìn vào những gì họ đã chịu đựng và vẫn không gục ngã thì tôi biết họ là những người “không bao giờ chết”.



Điểm cuối cùng của Chi bộ là **Bảo tàng Côn Đảo nơi lưu giữ lặng lẽ từng trang sử**- bằng những hiện vật, hình ảnh, tư liệu. Mỗi tủ kính là một chương bi tráng. Mỗi bức ảnh đen trắng là một khuôn mặt – khuôn mặt của những người đã sống, đã đấu tranh, đã ngã xuống để chúng tôi hôm nay được đứng ở đây nhìn lại.

Con Tàu Rời Đảo – Và điều gì đó mãi ở lại- Nhiều người trong đoàn vẫn còn quay đầu nhìn lại không nói gì. Có lẽ ai cũng đang trong khoảng lặng riêng của mình – khoảng lặng mà ở đó, người ta không cần ngôn ngữ chỉ cần cảm nhận. Tôi nhìn ra biển và nghĩ - dưới làn nước xanh kia, trong lòng đất đảo kia, có bao nhiêu người đã nằm xuống mà không có mộ phần, không có tên tuổi được ghi lại, không có người thân đến thắp nén hương? Họ ra đi trong lặng lẽ – nhưng sự hy sinh của họ thì không bao giờ lặng lẽ. Nó sống mãi trong từng trang sử, trong từng tấc đất Côn Đảo, trong từng giọt nước mắt của những người hôm nay đến viếng thăm!

Thành kính tri ân các Anh hùng liệt sĩ đã hy sinh vì Độc lập, Tự do của Tổ quốc.

Đặng Thị Hiền - Chi bộ Trường THPT Bình An – Tháng 3 năm 2026